

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Phùng Anh Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Mai Hồ Hải Thành**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ tên: **NGUYỄN SƠN T**

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1974;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Phú C 1, xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Q

Nghề nghiệp: Lái xe

Tiền án, tiền sự: Không;

Trình độ học vấn: 8/12

Con ông: Nguyễn Đ, sinh năm: 1935 (chết); con bà Phạm Thị H, sinh năm: 1933. Có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm: 1962 và 01 con nhỏ tên Nguyễn Thị Ly N, sinh năm 2009. Cùng trú tại: Thôn Phú C 1, xã Quế C, huyện Quế S, tỉnh Q .

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1955 (Đã chết)

Trú tại: Tổ 34C phường Phước M, quận Sơn T, TP. Đ.

2. Cháu Nguyễn Khôi Ng, sinh năm: 2007

Trú tại: Tổ 34C phường Phước M, quận Sơn T, TP. Đ. Vắng mặt

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Bà Bùi Thị T, sinh năm: 1958 (Vợ ông L)

Trú tại: Tổ 34C phường Phước M, quận Sơn T, TP. Đ. Vắng mặt

2. Bà Phạm Thị Thanh M, sinh năm: 1979 (Con ruột ông L, mẹ cháu Ng)

Trú tại: Tổ 34C phường P, quận Sơn T, TP. Đ. Vắng mặt

3. Ông Phạm Thành L, sinh năm: 1981 (Con ruột ông L)

Trú tại: Tổ 34C phường P, quận S, TP. Đ. Vắng mặt

* Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Ông Bùi Khắc K-SN: 1964; trú tại tổ 82 phường An Hải Đ,q S, TP Đ. Có mặt

*** Bị đơn dân sự:**

1 Công ty TNHH P; địa chỉ: thôn 1 xã Phú T, huyện Quế S, tỉnh Q. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim H– Giám đốc.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Sơn T bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/3/2017, Nguyễn Sơn T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 92C-06305 chạy trên đường N theo hướng S – N. Khi đến ngã tư đường N - V, phường A, quận S thì T cho xe dừng đèn đỏ. Sau khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh thì Tùng điều khiển xe chạy về phía trước với tốc độ khoảng 15 – 20 km/h. Khi xe của Tùng đi gần hết ngã tư, Tùng đánh tay lái về bên trái để cho xe của mình đi vào làn đường dành cho ô tô của đường N. Do không chú ý quan sát phía trước nên xe do T điều khiển tông vào phía sau xe mô tô BKS 43E1 – 16942 do ông Phạm Văn L (sinh năm: 1955, trú tại: Tổ 34C, Phước Mỹ, Sơn Trà) điều khiển chở cháu Nguyễn Khôi Ng (sinh năm: 2007) đi cùng chiều phía trước đang dừng chờ để rẽ trái về đường V. Hậu quả: Ông L tử vong tại hiện trường, cháu Nguyễn phải đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 27 ngày 17/4/2017 của Trung tâm Pháp y TP Đ thì nguyên nhân tử vong của ông Phạm Văn L là do choáng chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp, truy tìm mạch, tử vong

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 151 ngày 23/5/2017 của Trung tâm pháp y Tp Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của cháu Nguyễn Khôi Ng là 17%.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô BKS 43E1 – 16942. Xe này do ông Phạm Văn L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trao trả cho gia đình ông L.

- Xe ô tô BKS 92C-06305, 01 giấy kiểm định số KA 3954922, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số BB16 056023 và 01 giấy đăng ký xe 92C – 06305. Xe ô tô này là của Công ty TNHH P. Ngày 23/3/2017, Công ty thuê Nguyễn Sơn T chở hàng và gây tai nạn giao thông. Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trao trả cho Công ty TNHH P.

- 01 giấy phép lái xe hạng D của Nguyễn Sơn T.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường để lại như sau:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại ngã tư đường N và đường V.

- Xe mô tô BKS 43E1- 16942:

+ Xe mô tô BKS 43E1- 16942 ngã về bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng về phía biển và hơi chéch về phía Sơn Trà.

+ Từ tâm đầu trục bánh trước xe mô tô 43E1- 16942 đo vào ngang mép chuẩn là 6m. Đo về hướng N đến ngang đầu mép dải phân cách cứng giữa đường là 10m10, đến ngang đầu mép dải phân cách mềm bên phải theo chiều S – N là 11m40.

+ Từ tâm đầu trục bánh sau xe mô tô BKS 43E1- 16942 đo vào ngang mép chuẩn là 4m80.

- Xe ô tô BKS: 92C-06305:

+ Xe ô tô BKS: 92C-06305 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng về N và hơi chệch về phía biển.

+ Từ tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 92C-06305 đo vào ngang mép chuẩn là lượt là 3m70, 2m90. Đo về hướng S đến ngang mép đường chuẩn V bên phải theo chiều Cầu Rồng – Biển là 3m10.

- Từ tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 92C-06305 đo về hướng Sơn Trà đến ngang tiếp tuyến vòng xuyên giữa đường theo chiều Cầu Rồng – Biển là 13m10.

- Vết xước (1) không liên tục do xe mô tô BKS 43E1- 16942 tạo nên trên mặt đường theo chiều S – N dài 11m20. Từ điểm khởi đầu của vết xước (1) đo ngang mép chuẩn là 3m30. Điểm cuối vết xước (1) là góc chân người ngồi lái bên phải.

- Vết nhựa vỡ rải rác (2) nằm trên mặt đường tạo thành tiết diện 1m30 x 2m. Từ tâm vết (2) đo vào mép đường chuẩn là 2m60. Đo về hướng Non nước đến ngang tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 92C-06305 là 3m. Đây là khoảng cách giữa vết nhựa (2) và xe ô tô (4).

- Nạn nhân (3) nằm trên mặt đường, đầu hướng về Cầu Rồng và hơi chệch về phía núi S. Hai chân duỗi thẳng về hướng biển.

+ Từ đầu đỉnh nạn nhân (3) đo vào ngang mép chuẩn là 2m20.

+ Từ điểm chính giữa hai chân đo vào ngang mép chuẩn là 3m60.

- Vết cày liên tục (6) do xe mô tô 43E1 – 16942 tạo nên trên mặt đường thành vết song song với vết xước (1) dài 1m20. Điểm cuối của vết cày là tâm đầu phụt bánh trước phía bên phải xe mô tô BKS: 43E1 – 16942.

- Từ tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 92C-06305 đo về hướng Non nước đến ngang đỉnh đầu nạn nhân (3) là 1m30. Đây là khoảng cách giữa xe ô tô (4) và nạn nhân (3).

- Từ tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 92C-06305 đo về hướng Non nước đến ngang tâm đầu trục bánh trước xe mô tô 43 E1 – 16942 là 0m50. Đây là khoảng cách giữa 02 xe.

Vụ tai nạn xảy ra để lại trên các phương tiện những dấu vết sau:

- Xe ô tô BKS 92C-06305: Đoạn đầu bên trái cản trước có vết xước KT: 18 x 0,3cm, hướng vết xước từ trước về sau. Trên nền vết xước có bám dính chất kim loại màu trắng bạc. Từ điểm giữa vết xước đo đến mặt đất là 83cm.

- Xe mô tô BKS 43E1 – 16942:

+ Hệ thống tay cầm lái bị cong từ trước về sau. Ốp nhựa bảo vệ đèn trước bị gãy rời khỏi xe.

+ Mặt trước đèn chiếu sáng bên phải có vết xước nhựa KT: 11x5cm.

- + Ốp nhựa mặt trước bên phải đèn trước có vết xước nhựa KT: 16x4cm.
- + Đoạn đầu tay phanh trước có vết xước kim loại KT: 2,5x1cm.
- + Đoạn đầu tay cầm lái bên phải có vết xước kim loại KT: 11x3,5cm.
- + Hộp nhựa bảo vệ đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ KT: 26x8cm.
- + Mặt ngoài đoạn trước dè chắn bùn xước nhựa KT: 40x15cm. Trên nền vết xước có vết nứt nhựa dài 15cm.
- + Hệ thống phụt trước cong từ phải sang trái, đoạn cuối phụt trước bên trái bị gãy KT: 8x12cm. Mặt ngoài phụt bên phải đoạn trên có vết xước kim loại KT:3x0,8cm. Đoạn cuối mặt ngoài phụt trước bên phải có xước kim loại KT:7x4cm, trên nền vết xước có bám chất màu đen.
- + Mozơ bên trái phía trước bị bể vỡ KT: 13x2,5cm.
- + Hệ thống tắm, vành trước bị cong gãy.
- + Mặt trước manh chắn gió bên phải có vết xước nhựa KT: 58x15cm. Đoạn trên mặt sau bể vỡ KT:8x13cm.
- + Góc chân người lái bên phải bị cong từ trước về sau.
- + Mặt ngoài chân thắng có vết mài mòn kim loại KT: 2,5x0,3cm.
- + Đoạn giữa mặt ngoài chân đề máy có vết xước kim loại KT; 3x0,5cm.
- + Ốp nhựa bên phải thân xe bị gãy rời khỏi xe.
- + Đoạn cuối kim loại bảo vệ ống xả bị móp trên nền có vết xước KT: 25x6cm.
- + Mặt ngoài quai yên bên phải có vết xước kim loại KT 15x0,8cm và mặt ngoài quai yên bên trái có vết bám dính màu đen KT: 27x3cm.
- + Hệ thống đèn sau bị gãy vỡ rời khỏi xe.
- + Biển số xe bị cong vênh, mặt mê ka bảo vệ biển số có vết nứt nhựa và có chất màu đen bám dính KT:14x9cm.

* **Bồi thường dân sự:** Nguyễn Sơn T và Công ty TNHH P đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 185.000.000 đồng.

Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 22/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”,
- Áp dụng khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt Tu từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Sơn Tùng và Công ty TNHH P đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 185.000.000 đồng. Gia đình ông L và cháu Nguyễn Khôi Ng không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Sơn T. Công ty TNHH P không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô BKS 43E1 – 16942. Xe này do ông Phạm Văn L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trao trả cho gia đình ông L là có cơ sở.

- Xe ô tô BKS 92C-06305, 01 giấy kiểm định số KA 3954922, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số BB16 056023 và 01 giấy đăng ký xe 92C – 06305. Xe ô tô này là của Công ty TNHH P. Ngày 23/3/2017, Công ty thuê Nguyễn Sơn T chở hàng và gây tai nạn giao thông. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trao trả cho Công ty TNHH P là có cơ sở.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng D đứng tên Nguyễn Sơn T.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo ở nhà lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/3/2017, Nguyễn Sơn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS: 92C-06305 chạy trên đường Ng theo hướng Sơn Trà – Non Nước. Khi đến ngã tư đường N- V, phường A, quận S do không chú ý quan sát phía trước nên xe do T điều khiển tông vào phía sau xe mô tô BKS 43E1 – 16942 do ông Phạm Văn L điều khiển chở cháu Nguyễn Khôi Ng đi cùng chiều phía trước đang dừng chờ để rẽ trái về đường V. Hậu quả: Ông Lưu vong tại hiện trường, cháu Ng bị thương tích 17%. Nguyên nhân vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Sơn T điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát nên gây ra vụ tai nạn giao thông trên. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 23 điều 8 luật giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Sơn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thực tế hiện trường vụ án và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Sơn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 50/2017/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm và hậu quả mà bị cáo đã gây ra là nặng nề, Hội đồng xét xử thấy cần phải buộc bị cáo phải chấp hành một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có thái độ khai báo thành khẩn, rõ ràng, tỏ ra biết ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra, mặc dù hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nhưng bị cáo và Công ty TNHH P đã tự

nguyện bồi thường một phần chi phí cho gia đình người bị hại với số tiền 185.000.000đ, gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khi lượng hình.

Xét đề nghị của đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo hướng có lợi cho người phạm tội của bộ luật hình sự 2015 thì thấy: Hiện nay, tình hình tội phạm vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ có chiều hướng gia tăng phức tạp, hậu quả của việc phạm tội để lại hết sức nặng nề, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa đối với loại tội phạm này. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện gia đình người bị hại mà cần cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới các tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

* **Xử lý vật chứng:** - Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng D đứng tên Nguyễn Sơn T là phù hợp với qui định tại khoản 2 điều 76 BLTTHS.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình bị cáo và Công ty TNHH P đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 185.000.000 đồng. Gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nghĩa nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 điều 76 BLTTHS

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Sơn T 01 giấy phép lái xe hạng D số 510121000066 do sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 12/11/2012.

3. Án phí: Án phí HSST 200.000đ bị cáo Nguyễn Sơn T phải chịu.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa án giao, niêm yết trích sao bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Sơn Trà - Tp. Đà Nẵng
- Chi cục THA DS quận Sơn Trà
- Trại giam CATPĐN, Công an quận Sơn Trà
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Anh Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

MAI HỒ HẢI THÀNH

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

PHÙNG ANH DŨNG